

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: GIÁO DỤC TIỂU HỌC

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: TÂM LÝ HỌC LỨA TUỔI VÀ TÂM LÝ HỌC SƯ PHẠM

Mã số: CTLY.004

2. Số tín chỉ: 02

3. Đối tượng: Sinh viên Đại học giáo dục Tiểu học hệ chính quy

4. Phân bổ thời gian

Tên đơn vị tín chỉ	Phân bổ số tiết				
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành, thực tập	Tổng
1	12	3	0	0	15
2	13	2	0	0	15

5. Điều kiện tiên quyết: Tâm lý học đại cương

6. Mục tiêu học phần

- Kiến thức: Sinh viên hiểu được những khái niệm cơ bản về sự phát triển tâm lý trẻ em, những đặc điểm tâm lý và các hoạt động cơ bản của học sinh tiểu học, cơ sở tâm lý của hoạt động dạy học và giáo dục ở tiểu học; đặc trưng lao động sư phạm; phẩm chất và năng lực của người giáo viên tiểu học.

- Kỹ năng: Vận dụng kiến thức tâm lý học lứa tuổi, tâm lý học sư phạm để tìm hiểu đặc điểm tâm lý học sinh và tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục ở trường tiểu học đạt hiệu quả.

- Thái độ: Hình thành, bồi dưỡng lòng yêu trẻ, yêu nghề, ý thức tự rèn luyện nâng cao phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp.

- Đáp ứng chuẩn đầu ra: Sau khi học xong học phần sinh viên có khả năng nhận biết, phân tích các quy luật và đặc điểm phát triển tâm lý học sinh tiểu học, từ đó vận dụng trong công tác dạy học và giáo dục ở tiểu học.

7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Giới thiệu những kiến thức chung về sự phát triển tâm lý trẻ em, những đặc điểm tâm lý và các hoạt động cơ bản của học sinh tiểu học; một số nội dung cơ bản về tâm lý học dạy học và tâm lý học giáo dục tiểu học; nhân cách người giáo viên tiểu học.

8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Về kiến thức: Sinh viên phải nắm được những kiến thức cơ bản của nội dung chương trình môn học.

- Về các điều kiện khác: Đảm bảo thời gian học tập trên lớp, thái độ học tập nghiêm túc, nghiên cứu giáo trình, tài liệu bài giảng và những tài liệu tham khảo khác để làm các bài tập, bài kiểm tra... theo quy định và yêu cầu của giảng viên. Để tiếp thu kiến thức của một tín chỉ, sinh viên phải dành thời gian ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

- Phải tham gia học trên lớp ít nhất 80% số tiết của học phần.

9. Tài liệu học tập

- Tài liệu chính: Bùi Văn Huệ (2009), Giáo trình *Tâm lý học tiểu học*, NXB ĐHSP, Hà Nội.

- Tài liệu tham khảo

[1]. Dương Thị Diệu Hoa (2012), *Tâm lý học phát triển*, NXB ĐHSP, Hà Nội.

[2]. Lê Văn Hồng (chủ biên), Lê Ngọc Lan (1997), *Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm*, NXB Đại học quốc gia, Hà Nội.

[3]. Phan Trọng Ngọ (chủ biên), Dương Diệu Hoa, Nguyễn Thị Mùi, Nguyễn Nhân Ái, Bùi Thị Huyền (2005), *Bộ câu hỏi ôn tập và đánh giá kết quả học tập môn Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm*, NXB ĐHSP, Hà Nội.

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

Thực hiện theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điểm học phần được xác định dựa trên kết quả học tập toàn diện của SV trong suốt học kỳ đối với học phần thông qua điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: Tinh thần thái độ học tập trên lớp, kiểm tra thường xuyên, thi học phần.

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
<i>Chuyên cần, thái độ</i>			
1	- Tham gia học trên lớp: 80% thời gian qui định - Chuẩn bị bài tốt - Tích cực làm bài tập	Quan sát, điểm danh, sản phẩm học tập	
<i>Kiểm tra thường xuyên</i>			
2	Bài tập Quy luật phát triển tâm lý trẻ em; Đặc điểm phát triển tâm lý học sinh tiểu học; Sự chín muồi đến trường của trẻ 6 tuổi chuẩn bị vào lớp 1; Bản chất của hoạt động dạy và	Chấm bài tập	

	học; Tiêu chuẩn đánh giá hành vi đạo đức.		
3	Bài kiểm tra - Tâm lý học lứa tuổi học sinh tiểu học - Tâm lý học dạy học; Tâm lý học giáo dục; Tâm lý học nhân cách người giáo viên tiểu học	Chấm bài kiểm tra	
<i>Các bài thi</i>			
4	Thi kết thúc học phần	Viết hoặc vấn đáp	

11. Thang điểm

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả ở bảng sau:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
Trọng số	5%	30%	65%

12. Nội dung chi tiết học phần

CHƯƠNG 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TÂM LÝ HỌC LỨA TUỔI VÀ TÂM LÝ HỌC SƯ PHẠM (02 LT)

1.1. Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu của tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm

1.2. Quan hệ giữa tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm

1.3. Ý nghĩa của việc nghiên cứu tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm

CHƯƠNG 2. LÝ LUẬN VỀ SỰ PHÁT TRIỂN TÂM LÝ TRẺ EM (02 LT, 01 BT)

2.1. Khái niệm chung về sự phát triển tâm lý trẻ em

2.2. Điều kiện, động lực và quy luật phát triển tâm lý

2.3. Dạy học, giáo dục và sự phát triển tâm lý trẻ em

2.4. Sự phân chia giai đoạn phát triển tâm lý

* Bài tập: Phân tích quy luật phát triển tâm lý trẻ em

CHƯƠNG 3. TÂM LÝ HỌC LỨA TUỔI HỌC SINH TIỂU HỌC (08 LT, 02 BT)

3.1. Vị trí, ý nghĩa của tâm lý học lứa tuổi học sinh tiểu học

3.2. Tiền đề và điều kiện phát triển tâm lý học lứa tuổi học sinh tiểu học

3.3. Các hoạt động cơ bản của học sinh tiểu học

3.4. Đặc điểm phát triển tâm lý học sinh tiểu học

3.5. Năng khiếu của học sinh tiểu học

3.6. Sự chín muồi đến trường của trẻ 6 tuổi chuẩn bị vào lớp 1

3.7. Đặc điểm tâm lý của trẻ em khuyết tật và có hành vi sai lệch

* Bài tập: - Phân tích đặc điểm phát triển tâm lý học sinh tiểu học

- Phân tích sự chín muồi đến trường của trẻ 6 tuổi chuẩn bị vào lớp 1

CHƯƠNG 4. TÂM LÝ HỌC DẠY HỌC (04 LT, 01 BT)

4.1. Bản chất của hoạt động dạy và học

4.2. Sự hình thành khái niệm, kỹ năng, kỹ xảo học tập

4.3. Dạy học và sự phát triển trí tuệ.

* Bài tập: Phân tích bản chất của hoạt động dạy và học

CHƯƠNG 5. TÂM LÝ HỌC GIÁO DỤC (04 LT, 01 BT)

5.1. Đạo đức và hành vi đạo đức

5.2. Cấu trúc của hành vi đạo đức

5.3. Nhân cách là chủ thể của hành vi đạo đức

5.4. Các con đường giáo dục đạo đức và vấn đề giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học

* Bài tập: Phân tích các tiêu chuẩn đánh giá hành vi đạo đức

CHƯƠNG 6. TÂM LÝ HỌC NHÂN CÁCH NGƯỜI GIÁO VIÊN TIỂU HỌC (05 LT)

6.1. Sự cần thiết phải trau dồi nhân cách đối với người giáo viên tiểu học

6.2. Đặc điểm lao động của người giáo viên tiểu học

6.3. Cấu trúc nhân cách người giáo viên tiểu học

6.4. Sự hình thành uy tín của người giáo viên tiểu học

Quảng Bình, ngày tháng năm

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Hoàng Dương Hùng